

Bản án số: 37/2019/DS-ST

Ngày: 27/10/2019

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

Hội thẩm nhân dân:

Ông **Phạm Tiến Lợi**

Bà **Nguyễn Thị Liên**

Thư ký phiên toà: Ông **Tô Mạnh Hà** – Thư ký TAND huyện Chương Mỹ.

Đại diện VKSND huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Bà **Triệu Thị Hồng** – Kiểm sát viên.

Ngày 27/10 /2019, tại trụ sở TAND huyện Chương Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 78/2019/TLST-DSST ngày 20 tháng 9 năm 2019 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXX – DS, ngày 11/10/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank); Địa chỉ: Tầng 16, 23, 24 tòa nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Định – Chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Ngọc Thạch. Có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986. Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị M.

2.2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1991

Đều trú tại: Xóm 4, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956. Có mặt.

3.2. Bà Trần Thị L – sinh năm 1962. Vắng mặt.

Đều trú tại: Xóm 4, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện nộp tại Tòa án và quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa; Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn trình bày:

1.1 . Về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ:

Ngân hàng TMCP TMCP xăng dầu Petrolimex (Gọi tắt là PGBANK) ký kết Hợp đồng tín dụng với vợ chồng ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị M, cụ thể:

Ngày 05/01/2016 ông Nguyễn Văn Đ và vợ Nguyễn Thị M đã ký Hợp đồng tín dụng số 101.0010/2016/HĐTD-CN/PG Bank Hà Nội ngày 05/01/2016 và Giấy nhận nợ số 101.0010/2016/KUNN-CN/PGBHN ngày 07/01/2016 tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội.

Số tiền vay: 350.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm năm mươi triệu đồng chẵn);

- Thời hạn vay: 120 tháng (kể từ ngày rút vốn đầu tiên);
- Lãi suất: 12.4%/năm và chịu sự điều chỉnh theo quy định của PG Bank;
- Mục đích vay: Tiêu dùng mua hàng hóa theo Hợp đồng mua hàng ngày 20/12/2015 giữa ông Nguyễn Văn Đ (Bên mua hàng) và ông Tống Quang S (Bên bán hàng);

Lịch trả nợ: gốc và lãi trả định kỳ vào ngày 26 hàng tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ngân hàng đã giải ngân đầy đủ số tiền theo các hợp đồng tín dụng cho ông Đ, bà M theo thỏa thuận tín dụng.

Sau đó ông Đ, bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi. Tổng số tiền đã trả là: 144.994.900đ, trong đó gồm: 67.091.000đ gốc, còn lại là lãi.

Như vậy vợ chồng ông Đ và bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo đúng cam kết trong Hợp đồng tín dụng PGBANK đã nhiều lần thông báo yêu cầu vợ chồng ông Đ và bà M trả nợ nhưng không kết quả.

Về yêu cầu nghĩa vụ trả nợ:

Tính đến hết ngày 21/10/2019, tổng số tiền ông Nguyễn Văn Đ và vợ Nguyễn Thị M còn nợ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex là: 367.095.432 đồng, trong đó:

- + Tổng nợ gốc: 282.909.000 đồng;
- + Tổng nợ lãi trong hạn: 83.830.114 đồng.
- + Nợ lãi quá hạn: 23.522.100 đồng.

Về nghĩa vụ tiếp tục chịu lãi: Kể từ ngày 22/10/2019 vợ chồng ông Đ và bà M tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

1.2. Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ: Các bên đã ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất: số công chứng 53.2016/HĐTC quyền số: 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/01/2016 tại Phòng công chứng số 4, thành phố Hà Nội; đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Chương Mỹ.

Theo đó tài sản đảm bảo cho khoản vay của ông Đ, bà M là: quyền sử dụng đất tại thửa đất số 96, tờ bản đồ số 06 tại địa chỉ: Xóm 4, Xã Thủy Xuân Tiên, Huyện Chương Mỹ, Tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 456439. Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00794QSĐĐ 43/QĐ/UB do UBND huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây cấp ngày 23/01/2003 cho hộ ông Nguyễn Văn Th vợ bà Trần Thị L và con trai là Nguyễn Văn Đ.

PGBANK khẳng định việc ký Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên là đúng quy định pháp luật. Trong trường hợp ông Đ và bà M không trả được nợ, PGBANK yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp các bên đã ký kết.

2. Bị đơn – bà Nguyễn Thị M đồng thời làm ủy quyền của ông Định trình bày:

2.1 Về nghĩa vụ trả nợ:

Bà M thừa nhận - ông Nguyễn Văn Đ và vợ Nguyễn Thị M đã ký Hợp đồng tín dụng số 101.0010/2016/HĐTD-CN/PG Bank Hà Nội ngày 05/01/2016 và Giấy nhận nợ số 101.0010/2016/KUNN-CN/PGBHN ngày 07/01/2016 tại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội, số tiền nhận nợ là: 350.000.000 đồng.

Sau đó ông Đ, bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi. Tổng số tiền đã trả là: 144.994.900đ, trong đó gồm: 67.091.000đ gốc, còn lại là lãi.

Tạm tính đến hết ngày 21/10/2019, tổng số tiền ông Nguyễn Văn Đ và vợ Nguyễn Thị M còn nợ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex là: 367.095.432 (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi một triệu, tám trăm mười ba nghìn, sáu trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó, trong đó:

- + Tổng nợ gốc : 282.909.000đồng;
- + Nợ lãi trong hạn : 83.830.114 đồng
- + Nợ lãi quá hạn: 23.522.100 đồng.

Về nghĩa vụ tiếp tục chịu lãi: Kể từ ngày 22/10/2019 vợ chồng ông Đ và bà M tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.2. Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Để vay được tiền thì ông Đ, bà M cùng ông Th, bà L đã thế chấp: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 96, tờ bản đồ số 06 tại địa chỉ: Xóm 4, Xã Thủy Xuân

Tiên, Huyện Chương Mỹ, Tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 456439. Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00794QSĐĐ 43/QĐ/UB do UBND huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây cấp ngày 23/01/2003 cho hộ ông Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị L.

Bị đơn khẳng định việc ký Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và trực tiếp ký đúng quy định pháp luật. Khối tài sản thế chấp này thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu của hộ ông T Hiện trên khối tài sản thế chấp có bà ông T, bà L, ông Đ, bà M và các con ông Đ, bà M sinh sống, ngoài ra không cho ai mượn, không cho ai thuê, ở nhờ, không cầm cố thế chấp cho bất kỳ tổ chức cá nhân nào khác. Khối tài sản đã thế chấp vẫn nguyên trạng như khi thế chấp, có tình trạng đúng như “ Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ” do Tòa án và chính quyền địa phương tiến hành.

III. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T trình bày:

Ông thừa nhận năm 2016 có cho vợ chồng anh Đ, chị M thế chấp khối tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 96, tờ bản đồ số 06, diện tích 1.065m² tại Xóm 4, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội. Để đảm bảo cho khoản vay 350.000.000 đồng. Việc ký hợp đồng thế chấp là vợ chồng ông tự nguyện, không bị ép buộc gì.

Nay ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh Định, chị Mỹ trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi theo quy định. Ông đề nghị phía ngân hàng tạo điều kiện miễn tiền lãi và cho vợ chồng anh Định, chị Mỹ trả nợ gốc, đồng thời kéo dài thời gian cho vợ chồng anh Đ, chị M trả dần.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Chương Mỹ thể hiện quan điểm:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã được Tòa án yêu cầu tham gia đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ;

Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cụ thể:

- Buộc bị đơn phải trả nguyên đơn toàn bộ số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng là: 367.095.432 đồng; trong đó nợ gốc: 282.909.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 83.830.114 đồng; nợ lãi quá hạn: 23.522.100 đồng.

- Xác định Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất là có hiệu lực pháp luật và có hiệu lực thi hành.

Về án phí buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về tố tụng:

Bị đơn là ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị M cư trú tại: Xóm 4, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Việc Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; thời điểm giao kết HĐTD, HĐTCTS, Bộ luật dân sự năm 2005 đang có hiệu lực pháp luật nên áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết tranh chấp.

Tại phiên tòa ngày 21/10/2019 vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có lý do, căn cứ khoản 1 Điều 227 BLTTDS Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa, tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung.

2.1. Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, tiền lãi trong hạn, quá hạn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

2.1.1 Xét tính hiệu lực của Hợp đồng tín dụng số 101.0010/2016/HĐTD-CN/PG Bank Hà Nội ngày 05/01/2016 và Giấy nhận nợ số 101.0010/2016/KUNN-CN/PGBHN ngày 07/01/2016. Số tiền Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội cho vợ chồng ông Đ và bà M vay 350.000.000 đồng. Nội dung của Hợp đồng tuân thủ các quy định của pháp luật. Xác định Hợp đồng tín dụng số 101.0010/2016/HĐTD-CN/PG Bank Hà Nội ngày 05/01/2016 có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng.

2.1.2. Xét yêu cầu buộc bị đơn phải trả toàn bộ gốc, lãi phát sinh của nguyên đơn:

Thực hiện Hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội đã giải ngân cho ông Đ và bà M vay đủ số tiền 350.000.000 đồng, ông Đ và bà M đã nhận đủ. Như vậy Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex đã thực hiện đúng thỏa thuận trong Hợp đồng.

Sau khi vay, ông Đ và bà M mới trả được 144.994.900 đồng nợ gốc và lãi của hợp đồng. Đến nay vợ chồng Đ, bà M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các kỳ trả nợ quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết và vẫn chưa thanh toán hết khoản vay trên. Như vậy ông Đ, bà M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội khởi kiện đề nghị buộc ông Đ, bà M phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ kèm theo là có căn cứ pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo đó, buộc ông Đ và bà M phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội toàn bộ số tiền còn nợ cả gốc và lãi phát sinh của khoản vay tạm tính đến ngày 21/10/2019 là Tổng nợ phải trả: 367.095.432 đồng. Cụ thể:

- + Nợ gốc: 282.909.000 đồng
- + Nợ lãi trong hạn: 83.830.114 đồng
- + Nợ lãi quá hạn: 23.522.100 đồng

Kể từ ngày 22/10/2019, ông Đ, bà M phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký.

2.2. Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản:

Đối với yêu cầu đề nghị xử lý khối tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản.

Xét: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 53.2016/HĐTC quyền số: 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/01/2016 tại Phòng công chứng số 4, thành phố Hà Nội. Theo đó tài sản đảm bảo cho khoản vay của ông Đ, bà M là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 96, tờ bản đồ số 06 tại địa chỉ: Xóm 4, Xã Thủy Xuân Tiên, Huyện Chương Mỹ, Tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 456439. Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00794QSĐĐ 43/QĐ/UB do UBND huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây cấp ngày 23/01/2003 cho hộ ông Nguyễn Văn Tự bà Trần Thị L. Khi tham gia ký Hợp đồng thế chấp tài sản thì không bị ai ép buộc và trực tiếp ký. Hội đồng xét xử xác định: Các bên khi tham gia ký Hợp đồng thế chấp tài sản đã thực hiện đúng về hình thức, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Theo đó thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 53.2016/HĐTC quyền số: 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/01/2016 tại Phòng công chứng số 4, thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật.

Do vậy: Yêu cầu của nguyên đơn đề nghị được xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ và phù hợp với thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản được Hội đồng xét xử chấp nhận. Trường hợp ông Đ bà M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là: quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 96, tờ bản đồ số 06 tại địa chỉ: Xóm 4, Xã Thủy Xuân Tiên, Huyện Chương Mỹ, Tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 456439. Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00794QSĐĐ 43/QĐ/UB do UBND huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây cấp ngày 23/01/2003 cho hộ ông Nguyễn Văn T vợ bà Trần Thị L để thu hồi khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng.

[3] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 thì:

- Ông Đ, bà M phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là đồng.

- Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, Điều 227, khoản 1 và khoản 2 Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều: 290, 342, 343, 355, 471, 474, 476, 715, 721 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ khoản 7 Điều 113, Điều 130 Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ các Điều: 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 về thi hành luật đất đai năm 2003; Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội.

2. Về trách nhiệm trả nợ: Buộc ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị M phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội toàn bộ số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 101.0010/2016/HĐTD-CN/PG Bank Hà Nội ngày 05/01/2016. Tạm tính đến ngày 21/10/2019 là **367.095.432 đồng** (*ba tỷ sáu trăm bảy mươi triệu không trăm chín mươi lăm nghìn bốn trăm ba mươi hai đồng*). Trong đó:

+ Nợ gốc: **282.909.000 đồng**

+ Nợ lãi trong hạn: **83.830.114 đồng**

+ Nợ lãi quá hạn: **23.522.100 đồng**

Kể từ ngày 22/10/2019 ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị M phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền gốc còn nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 101.0010/2016/HĐTD-CN/PG Bank Hà Nội ngày 05/01/2016 .

Về xử lý tài sản thế chấp:

3.1. Trường hợp ông Đ và bà M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không thanh toán xong khoản nợ thì Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại khối tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 96, tờ bản đồ số 06 tại địa chỉ: Xóm 4, Xã Thủy Xuân Tiên, Huyện Chương Mỹ, Tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 456439. Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 00794QSDĐ 43/QĐ/UB do UBND huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây cấp ngày 23/01/2003 cho hộ ông Nguyễn Văn T vợ bà Trần Thị L.

3.2. Trường hợp sau khi phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông Đ và bà M vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc, lãi còn lại cho ngân hàng đến khi thanh toán xong.

4. Về án phí:

4.1. Buộc ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị M phải chịu 18.354.772 đồng (*mười tám triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn bảy trăm bảy mươi hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Trả lại Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – Chi nhánh Hà Nội 8.788.000 đồng (tám triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0004294 ngày 20 tháng 9 năm 2019.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho nguyên đơn; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- THA huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trưởng Ngọc Tuấn